

**Sở GD và ĐT Thành Phố Đà Nẵng**  
**Trường: THPT Đỗ Đăng Tuyển**  
**Giáo viên soạn: Bùi Thị Tuyết**  
**Ngày soạn: 6/4/2026**  
**Thời gian thực hiện: tuần học 31**  
**Lớp dạy: 12/4, 12/6, 12/8, 12/9, 12/10**

**CHỦ ĐỀ 6. MÁY TÍNH VÀ XÃ HỘI TRI THỨC**  
**BÀI 26. LIÊN KẾT VÀ THANH ĐIỀU HƯỚNG**  
*Môn học: Tin học lớp 12. Thời gian thực hiện: 2 tiết*

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- Mô hình tổ chức các trang web.
- Cách tạo liên kết tới các trang.
- Cách thiết lập và tùy chỉnh bảng chọn Trang chủ trên thanh điều hướng.

**2. Về năng lực:**

*2.1 Năng lực chung:*

- *Năng lực học tập, tự học:* HS biết tự tìm kiếm, chuẩn bị và lựa chọn tài liệu, phương tiện học tập trước giờ học, quá trình tự giác tham gia các và thực hiện các hoạt động học tập cá nhân trong giờ học ở trên lớp,...
- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Khả năng phân công và phối hợp thực hiện nhiệm vụ học tập.
- *Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo:* HS đưa ra các phương án trả lời cho câu hỏi, bài tập xử lý tình huống, vận dụng kiến thức, kỹ năng của bài học để giải quyết vấn đề thường gặp.

*2.2 Năng lực tin học:*

- *Nla:* Sử dụng và quản lý phương tiện CNTT&TT;
- *NLc:* Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của CNTT&TT;
- *NLe:* Hợp tác trong môi trường số;

*2.3. Về phẩm chất:*

- Có ý thức chủ động tìm hiểu và cập nhật các kiến thức mới.
- Chăm thận, tỉ mỉ khi viết các câu lệnh.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm khi làm việc nhóm.

*2.4 Phát triển các năng lực số cốt lõi:*

**5.1.NC1b:** Sử dụng được chức năng của phần mềm Google Sites để tạo liên kết các trang web.

**5.2.NC1a:** Đánh giá được nhu cầu cá nhân cần xây dựng liên kết các trang web cụ thể.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy tính, tivi (máy chiếu), bảng phụ (nếu có)

**2. Học liệu:**

- **Học sinh:** SGK Tin học 12, SBT Tin học 12, Vở ghi chép
- **Giáo viên:** Kế hoạch bài dạy, phiếu giao nhiệm vụ (phiếu học tập), phiếu đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và một số tài liệu có liên quan.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)**

**a. Mục tiêu:**

- Giúp HS nhận thức được về việc cần thiết phải tổ chức các nội dung trong trang web một cách khoa học. Từ đó, HS nhận thức được lợi ích của việc tổ chức trang web theo cấu trúc hình cây.

**b. Nội dung:** HS dựa vào hiểu biết để trả lời các câu hỏi.

**c. Sản phẩm:**

- Bố cục trang web mất cân đối, rối, không đẹp.

- Có thể để bố cục trang web giống như kết quả của bài trước (ảnh và giới thiệu ngắn hoặc tên bài), khi bấm vào tên bài viết, mở ra trang có nội dung đầy đủ.

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập.**

- GV chuẩn bị sản phẩm trang web có bài viết về Thung Nham, Mù Cang Chải có độ dài lớn và khác nhau, làm cho bố cục trang web không cân đối, rối, không đẹp. Cho HS quan sát đưa ra nhận xét, nêu vấn đề và đề xuất giải pháp giải quyết.

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**

- HS lắng nghe, suy nghĩ câu trả lời.

**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**

- GV gọi đại diện một số HS trả lời.

- HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4. Kết luận, nhận định**

+ GV nhận xét, đánh giá trả lời của HS.

+ Từ đó, GV chuyển sang bài mới.

**2. Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**\* Hoạt động 2. Tìm hiểu về cách tổ chức các trang web theo cấu trúc hình cây (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Giúp HS hiểu được mô hình tổ chức các trang web theo cấu trúc hình cây.

**b) Tổ chức thực hiện**

**1. Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS đọc phần hướng dẫn NV1/SGK, trình bày lại các khái niệm (1)

- GV nêu nhiệm vụ 2.

**Nội dung**

1. Đọc hướng dẫn NV1/SGK, trình bày các khái niệm thông qua phân tích ví dụ cụ thể:

- Liên kết (từ mang liên kết, cách sử dụng liên kết)

- Trang chủ, trang con.

2. Trải nghiệm một số trang web có liên kết và các chuyên mục con, xác định cách tổ chức trang web.

**2. Thực hiện nhiệm vụ**

- HS hoạt động cá nhân, đọc SGK và vận dụng các kiến thức đã có trả lời câu hỏi. Minh họa các khái niệm thông qua ví dụ cụ thể.

- HS hoạt động cá nhân, thực hành trải nghiệm một số trang web và trả lời câu hỏi.

- HS hoạt động nhóm 4 người, thảo luận, phác thảo mô hình trang web “Việt Nam – vẻ đẹp tiềm ẩn” ra giấy.

**Kết quả:**

**1. Khái niệm:**

- Liên kết (link)

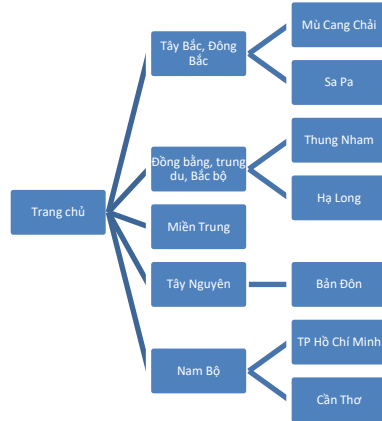
- Trang chủ

- Trang con: các trang web mở từ bảng chọn của trang chủ gọi là trang con của trang chủ

2. Trải nghiệm trang web và phân tích cấu trúc

3. Mô hình trang web “Việt Nam – vẻ đẹp tiềm ẩn”

Mô hình ví dụ (HS có thể thiết kế các mô hình khác nhau)



### 3. Báo cáo, thảo luận

- GV lần lượt mời các HS chia sẻ các câu trả lời cho mỗi câu hỏi.

- GV mời 2 nhóm trình bày thiết kế → nhận xét.

### 4. Kết luận

- Cấu trúc trang web thường theo cấu trúc hình cây → khoa học, dễ theo dõi và sắp xếp nội dung.

\* **Hoạt động 3. Thực hành tạo và truy cập các trang con (30 phút)**

#### a) Mục tiêu

- Học sinh nắm vững cách xây dựng các trang con của trang chủ. (SGK)

#### b) Tổ chức thực hiện

##### 1. Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV giới thiệu sản phẩm mẫu cần tạo, để HS quan sát cấu trúc và liên kết tới các trang con (bài viết chi tiết). Yêu cầu HS phân tích sản phẩm, định hướng cách làm.

- GV hướng dẫn HS các bước thực hiện nhiệm vụ 2.

- GV yêu cầu HS thực hành tạo sản phẩm như mẫu.

- GV gửi các dữ liệu hình ảnh đã chuẩn bị sẵn từ trước cho HS.

##### **Nội dung:**

1. Phân tích sản phẩm mẫu cần tạo, cần thực hiện những bước nào để tạo sản phẩm.

2. GV hướng dẫn thực hiện Nhiệm vụ 2, Trang 144 SGK.

3. HS thực hành tạo và truy cập các trang con như yêu cầu Nhiệm vụ 2.

##### 2. Thực hiện nhiệm vụ:

- HS quan sát sản phẩm, suy nghĩ cách tạo sản phẩm, câu trả lời của HS chỉ cần khái quát các bước làm. HS quan sát giáo viên hướng dẫn.

- HS thực hành theo yêu cầu

- GV quan sát HS thực hành, hỗ trợ HS.

##### **Kết quả:**

#### **1. Để tạo sản phẩm:**

Tạo trang bài viết giới thiệu chi tiết về địa danh Mù Cang Chải.

Tại trang chủ gắn link để truy cập đến trang Mù Cang Chải.

Tạo trang con Tây Bắc – Đông Bắc của Trang chủ, tạo trang con Mù Cang Chải trong Tây Bắc – Đông Bắc.

#### **2. Các bước thực hành:**


**Bước 1:** Tạo trang con Tây Bắc – Đông Bắc của Trang chủ

- Mở bảng chọn **Trang**

- Nháy chuột vào dấu  cạnh Trang chủ → Chọn Thêm trang con → Gõ tên trang con (Mù Cang Chải) → Xong.

+ Tạo trang con Mù Cang Chải của trang Tây Bắc – Đông Bắc (làm tương tự bước trên)

**Bước 2:** Kiểm tra kết quả tạo trang con, thực hiện truy cập các trang con từ bảng chọn Trang chủ.

+ Chọn chế độ xem  trước trên thanh công cụ để xem kết quả.  
+ Hiện thị thanh điều hướng sang trái hoặc bên trên cần tùy chỉnh:

chỉnh:

Cài đặt → Điều hướng → Phần tử xuất hiện nhiều nhất → Trên cùng/bên (H26.5)

**Bước 3:** Bổ sung nội dung cho các trang con Mù Cang Chải.

Thực hiện thêm nội dung bài viết và hình ảnh minh họa (tương tự cách thiết kế trang chủ đã học)

**Bước 4:** Tạo liên kết từ bài viết giới thiệu Mù Cang Chải ở Trang chủ tới trang con Mù Cang Chải.

Tại Trang chủ, di chuyển tới cuối đoạn giới thiệu về Mù Cang Chải → nháy chuột phải → chọn biểu tượng chèn liên kết → Chọn liên kết tới trang Mù Cang Chải → nhập “Đọc tiếp” → Áp dụng.

### 3. Báo cáo, thảo luận

- HS chia sẻ sản phẩm, GV nhận xét, góp ý

- Từ kết quả bài làm của HS, GV khi nhận xét cần lưu ý HS, khi tạo liên kết từ bài viết giới thiệu trên trang chủ tới trang con nên mô tả rõ, chính xác nội dung của trang đích cho liên kết, tránh nêu chung chung như “nhấp vào đây”, “di chuyển”, “click chuột”

- GV đặt câu hỏi thảo luận:

1. Để truy cập tới trang Mù Cang Chải từ trang chủ, có mấy cách, là những cách nào? Nhiều cách truy cập tới một vị trí có lợi ích gì?

2. Một trang web của một website có thể truy cập qua thanh điều hướng nhưng cũng có thể truy cập qua địa chỉ url chi tiết của nó. Ví dụ trang Mù Cang Chải của website Tiềm ẩn - Việt Nam có địa chỉ là

Nhưng địa chỉ như trên thật khó để nhớ! Có cách nào để đơn giản hoá địa chỉ chi tiết của một trang được không? Nếu có thể, hãy chỉ rõ cách thực hiện yêu cầu này; ngược lại giải thích rõ lí do không thể thực hiện?

### 4. Kết luận

- Có nhiều cách truy cập tới trang con → thuận lợi cho người dùng, di chuyển nhanh chóng.

- GV bổ sung kiến thức:

- Việc sử dụng các liên kết nội bộ để liên kết các trang web liên quan giúp người dùng tìm kiếm thêm thông tin về chủ đề đang quan tâm, đồng thời tăng thời gian người dùng ở lại website → nên chú ý ưu tiên các liên kết nội bộ.

- Khi sử dụng liên kết tới các trang web bên ngoài cần dẫn đến các trang web uy tín → tăng độ tin cậy cho website.

- Google Sites có hỗ trợ đặt địa chỉ ngắn gọn cho trang web

- Ví dụ: Muốn đặt địa chỉ cho Trang chủ ngắn gọn là Home thực hiện thao tác sau: Nháy chuột vào biểu tượng : phía sau tên Trang chủ, chọn Thuộc tính - Nâng cao và nhập Home.

- Tương tự đặt địa chỉ *tbb* cho trang Tây Bắc – Đông Bắc và địa chỉ *mcc* cho trang Mù Cang Chải. Sau khi xuất bản lại website, có thể truy cập trang Mù Cang Chải của website Tiềm ẩn - Việt Nam

### 3. Hoạt động 3. LUYỆN TẬP (30 phút)

#### \* Hoạt động 4. Luyện tập tạo trang con và thêm nội dung các trang con (20 phút)

##### a) Mục tiêu

- Giúp HS nắm vững các thao tác tạo trang con, thêm nội dung cho trang con và tạo các liên kết.

##### b) Tổ chức thực hiện

###### 1. Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV giao nhiệm vụ cho HS tiếp tục thiết kế trang web theo cấu trúc dự kiến tại hoạt động 2. Tùy theo thiết kế của từng nhóm có thể có cấu trúc khác nhau, nhưng yêu cầu HS tối thiểu phải tạo được trang như mô tả phần Luyện tập (trang 146).

##### **Nội dung:**

###### 1. Yêu cầu tối thiểu

- Tạo trang con Tây Nguyên của trang chủ, trong trang Tây Nguyên tạo trang con Bản Đôn.

- Tại trang chủ, tạo khối nội dung giới thiệu về Bản Đôn (có văn bản giới thiệu ngắn và hình ảnh minh họa), tạo liên kết từ bài viết tới trang con Bản Đôn.

- Tạo trang con Bản Đôn.

- Chỉnh sửa các nội dung trong trang chủ và trang con cho hợp lí và thu hút.

2. Với các nội dung khác trong thiết kế, HS thực hành tương tự để hoàn thiện sản phẩm.

###### 2. Tổ chức thực hiện:

- HS làm việc cá nhân, tìm kiếm các thông tin, hình ảnh, bám sát các yêu cầu tối thiểu để hoàn thiện sản phẩm.

- HS tự thực hành hoàn thiện sản phẩm như thiết kế.

- GV quan sát, hỗ trợ HS.

##### **Kết quả:**

Sản phẩm tùy thiết kế của HS, có đảm bảo các yêu cầu tối thiểu.

###### 3. Báo cáo, thảo luận

- GV chọn chia sẻ bài một số HS làm tốt hoặc chưa phù hợp để nhận xét, chỉnh sửa.

###### 4. Kết luận

- GV đánh giá về thái độ làm việc và kết quả hoạt động của HS.

- Khen ngợi HS làm tốt, động viên HS tiếp tục hoàn thiện sản phẩm ở nhà.

- GV khuyến khích HS làm các bài tập trong Sách bài tập từ câu 7 đến câu 13 để củng cố và mở rộng kiến thức.

### 4. Hoạt động: VẬN DỤNG (5 phút)

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung: Giáo viên đưa ra bài tập, yêu cầu học sinh hình thành nhóm, thảo luận và đưa ra kết quả .

c. Sản phẩm: HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1. Giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS bắt cặp, hoàn thành bài tập vận dụng trang 146 sgk.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS về nhà làm bài tập GV giao.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV tạo Group file bài tập qua kênh zalo, yêu cầu HS về nhà thực hiện và gửi lại giáo viên trong tuần theo mẫu: **Lop\_HoTen**

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS.

- Gợi ý:

\* **HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ghi nhớ kiến thức trong bài.

- Hoàn thành các bài tập trong SBT.

- Chuẩn bị bài mới **Bài 27**.

**ĐÁP ÁN**